

## B. PHỤ LỤC 1 - PHẦN ĐỊNH NGHĨA

*(Đính kèm Sản Phẩm Bảo Hiểm Liên Kết Chung – Đóng Phí Định Kỳ (Phiên Bản 2) – Ưu Tiên Tiết Kiệm được phê duyệt theo công văn số .....ngày..... Bộ Tài chính)*

1. **Manulife:** là Công Ty TNHH Manulife (Việt Nam), công ty bảo hiểm nhân thọ được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.
2. **Hợp Đồng:** là thỏa thuận bằng văn bản giữa Bên Mua Bảo Hiểm và Manulife, trong đó ghi nhận quyền và nghĩa vụ của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng bảo hiểm. Hợp Đồng bao gồm các tài liệu sau:
  - a) Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm; và
  - b) Trang Hợp Đồng; và
  - c) Quy tắc, điều khoản sản phẩm bảo hiểm chính, sản phẩm bảo hiểm bổ trợ (nếu có) đã được Bộ Tài Chính phê chuẩn; và
  - d) (Các) Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có); và
  - e) (Các) văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng (nếu có).
3. **Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm:** là văn bản yêu cầu bảo hiểm theo mẫu của Manulife, trong đó ghi các nội dung đề nghị tham gia bảo hiểm và thông tin do người đề nghị tham gia bảo hiểm cung cấp để Manulife đánh giá rủi ro, làm căn cứ chấp nhận bảo hiểm hoặc từ chối bảo hiểm. Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm do Bên Mua Bảo Hiểm, Người Được Bảo Hiểm và các bên liên quan đến việc yêu cầu bảo hiểm của Bên Mua Bảo Hiểm kê khai, ký tên và cung cấp cho Manulife.
4. **Trang Hợp Đồng (Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm):** là văn bản do Manulife cấp cho Bên Mua Bảo Hiểm, trong đó thể hiện một số thông tin cơ bản của Hợp Đồng và là một phần không tách rời của Hợp Đồng.
5. **Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng:** là văn bản do Manulife phát hành nhằm mục đích xác nhận các thay đổi có liên quan đến Hợp Đồng.
6. **Kế Hoạch Bảo Hiểm:** là Kế Hoạch Bảo Hiểm Cơ Bản hoặc Kế Hoạch Bảo Hiểm Nâng Cao về quyền lợi của Hợp Đồng đã được chọn và ghi trong Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).
7. **Bên Mua Bảo Hiểm:** là tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc cá nhân từ đủ 18 Tuổi trở lên, đang sinh sống tại Việt Nam và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; là người kê khai, ký tên trên đơn yêu cầu bảo hiểm, thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp Đồng và được ghi nhận là Bên Mua Bảo Hiểm trong Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).
8. **Người Được Bảo Hiểm:** là cá nhân mà tính mạng và/hoặc sức khỏe của cá nhân đó là đối tượng được Manulife chấp nhận bảo hiểm, và được ghi nhận trong Trang Hợp Đồng là Người Được Bảo Hiểm tương ứng với sản phẩm bảo hiểm chính.

Vào thời điểm yêu cầu bảo hiểm, trừ trường hợp được quy định khác đi tại các sản phẩm bảo hiểm bổ trợ cụ thể, Người Được Bảo Hiểm phải:

- a) còn sống và có mối quan hệ được bảo hiểm với Bên Mua Bảo Hiểm; và
- b) đang hiện diện tại Việt Nam; và
- c) trong độ Tuổi từ 01 tháng Tuổi đến 65 Tuổi.

**9. Người Thụ Hưởng:** là (các) cá nhân hoặc tổ chức được Bên Mua Bảo Hiểm chỉ định để nhận quyền lợi bảo hiểm. Người Thụ Hưởng được ghi tên trong Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).

**10. Số Tiền Bảo Hiểm:** là số tiền được Manulife chấp nhận bảo hiểm theo quy định tại Hợp Đồng và được ghi trên Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có). Số Tiền Bảo Hiểm dùng làm căn cứ chi trả quyền lợi bảo hiểm được xác định tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, trừ trường hợp có quy định khác đi trong Hợp Đồng.

**11. Tuổi:** là tuổi của Người Được Bảo Hiểm tính theo ngày sinh nhật vừa qua trước (i) Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng hoặc (ii) Ngày Kỷ Niệm Hợp Đồng trong các Năm Hợp Đồng tiếp theo.

## **12. Ngày/Tháng/Năm**

**12.1 Ngày Cấp Hợp Đồng:** là ngày Hợp Đồng được Manulife chấp thuận và phát hành theo Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm hợp lệ của Bên Mua Bảo Hiểm. Ngày Cấp Hợp Đồng được ghi nhận trong Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).

**12.2 Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng:** Nếu Bên Mua Bảo Hiểm và Người Được Bảo Hiểm còn sống vào thời điểm Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm được Manulife chấp thuận, Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng là ngày Manulife phát hành Hợp Đồng, ngoại trừ có thỏa thuận khác giữa Manulife và Bên Mua Bảo Hiểm. Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng được ghi nhận tại Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).

**12.3 Ngày Kỷ Niệm Hợp Đồng:** là ngày kỷ niệm tương ứng hàng năm của Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng trong suốt Thời Hạn Hợp Đồng. Nếu năm không có ngày này thì ngày cuối cùng của tháng đó sẽ là Ngày Kỷ Niệm Hợp Đồng.

**12.4 Ngày Kỷ Niệm Tháng:** là ngày tương ứng hàng tháng của Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng. Trường hợp tháng không có ngày tương ứng thì ngày liền trước đó sẽ được áp dụng.

**12.5 Ngày Đáo Hạn Hợp Đồng:** là ngày cuối cùng của Thời Hạn Hợp Đồng và được ghi nhận tại Trang Hợp Đồng nếu Hợp Đồng còn hiệu lực đến thời điểm đó.

**12.6 Ngày Đến Hạn Đóng Phí:** là ngày mà Phí Bảo Hiểm Cơ Bản cần phải được đóng đầy đủ theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này.

**12.7 Năm Hợp Đồng:** là khoảng thời gian 01 năm dương lịch tính từ Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng hoặc Ngày Kỷ Niệm Hợp Đồng.

**12.8 Năm Phí Bảo Hiểm:** nghĩa là năm mà theo đó tất cả các khoản Phí Bảo Hiểm Cơ Bản được đóng đầy đủ.

- 13. Thời Hạn Hợp Đồng:** từ Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng đến khi Người Được Bảo Hiểm đạt 99 Tuổi.
- 14. Phí Bảo Hiểm Cơ Bản:** là khoản phí đóng cho sản phẩm chính và được ghi trong Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có). Phí Bảo Hiểm Cơ Bản sau khi trừ Phí Ban Đầu được phân bổ vào Tài Khoản Cơ Bản.
- 15. Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ:** là khoản phí đóng cho (các) sản phẩm bảo hiểm bổ trợ và được ghi trong Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).
- 16. Phí Bảo Hiểm Định Kỳ:** là tổng Phí Bảo Hiểm Cơ Bản và Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ theo định kỳ đóng phí đã chọn.
- 17. Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm:** là khoản phí do Bên Mua Bảo Hiểm đóng thêm ngoài Phí Bảo Hiểm Cơ Bản theo quy định của Hợp Đồng. Trong trường hợp khách hàng có chỉ định về việc đóng Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ, Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm sẽ là khoản phí do Bên Mua Bảo Hiểm đóng thêm ngoài Phí Bảo Hiểm Cơ Bản và Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ. Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm sau khi trừ Phí Ban Đầu được phân bổ vào Tài Khoản Đóng Thêm.
- Quy định về Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm tối thiểu và tối đa sẽ được Manulife thông báo trong Quy Trình Nghiệp Vụ.
- 18. Phí Bảo Hiểm Cơ Bản Được Phân Bỏ:** là phần còn lại của Phí Bảo Hiểm Cơ Bản sau khi khấu trừ Phí Ban Đầu.
- 19. Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm Được Phân Bỏ:** là phần còn lại của Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm sau khi khấu trừ Phí Ban Đầu.
- 20. Quỹ Liên Kết Chung (“Quỹ”):** được hình thành từ Phí Bảo Hiểm Cơ Bản Được Phân Bỏ và Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm Được Phân Bỏ và được tạo ra từ tất cả các hợp đồng bảo hiểm liên kết chung do Manulife phát hành. Mục tiêu đầu tư của Quỹ là nhằm mục đích đạt được lợi nhuận đầu tư ổn định và sinh lời với khả năng thanh khoản cao. Các tài sản tập trung chủ yếu vào trái phiếu chính phủ, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp, các công cụ của thị trường tiền tệ và các kênh đầu tư khác. Manulife có toàn quyền quyết định chính sách đầu tư và phương thức quản lý Quỹ phù hợp với quy định của pháp luật.
- Manulife bảo lưu quyền ủy thác toàn bộ hoặc bất kỳ thẩm quyền đầu tư và quyết định của Manulife cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào theo các điều kiện do Manulife quyết định.
- 21. Phí Ban Đầu:** là khoản phí được khấu trừ từ Phí Bảo Hiểm Cơ Bản và/hoặc Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm trước khi Phí Bảo Hiểm Cơ Bản và/hoặc Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm được phân bổ vào tài khoản Hợp Đồng.
- 22. Phí Bảo Hiểm Rủi Ro:** là khoản phí được khấu trừ hàng tháng để đảm bảo chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định của sản phẩm bảo hiểm chính.
- 23. Phí Quản Lý Hợp Đồng:** là khoản phí được khấu trừ hàng tháng để Manulife thực hiện các công việc cần thiết liên quan đến việc quản lý, duy trì Hợp Đồng và cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp Đồng cho Bên Mua Bảo Hiểm.

- 24. Phí Quản Lý Quỹ:** là khoản phí chi trả cho hoạt động quản lý và đầu tư của Quỹ Liên Kết Chung.
- 25. Khoản Khấu Trừ Hàng Tháng:** là khoản tiền được Manulife khấu trừ hàng tháng, bao gồm Phí Bảo Hiểm Rủi Ro và Phí Quản Lý Hợp Đồng.
- 26. Phí Hủy Bỏ Hợp Đồng Trước Hạn:** là khoản phí mà Manulife sẽ thu khi Hợp Đồng bị chấm dứt trước thời hạn.
- 27. Phí Rút Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng:** là khoản phí mà Bên Mua Bảo Hiểm phải chịu khi yêu cầu rút một phần từ Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng.
- 28. Nợ:** là bất kỳ khoản phí, phí bảo hiểm hoặc khoản tiền nào mà Bên Mua Bảo Hiểm cần phải đóng để duy trì hiệu lực Hợp Đồng hoặc phải thanh toán cho Manulife theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng, bao gồm cả các Khoản Khấu Trừ Hàng Tháng đến hạn và các khoản khác cộng với lãi tích lũy phát sinh trên các khoản tiền này. Tất cả các khoản tiền này sẽ được coi là còn nợ Manulife và sẽ được Manulife khấu trừ trước khi thanh toán bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào theo Hợp Đồng này.
- 29. Tài Khoản Cơ Bản:** là tài khoản được hình thành từ Phí Bảo Hiểm Cơ Bản. Giá trị Tài Khoản Cơ Bản được xác định theo quy định tại Điều 18 của Hợp Đồng.
- 30. Tài Khoản Đóng Thêm:** là tài khoản được hình thành từ Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm. Giá trị Tài Khoản Đóng Thêm được xác định theo quy định tại Điều 18 của Hợp Đồng.
- 31. Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng:** là tổng của giá trị Tài Khoản Cơ Bản và giá trị Tài Khoản Đóng Thêm.
- 32. Giá Trị Hoàn Lại:** là giá trị thu được sau khi lấy Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng trừ đi Phí Hủy Bỏ Hợp Đồng Trước Hạn. Giá Trị Hoàn Lại được tính toán phù hợp với cơ sở kỹ thuật của sản phẩm đã được Bộ Tài Chính phê duyệt.
- 33. Giá Trị Tiền Mặt Thực Trả:** là giá trị thu được sau khi lấy Giá Trị Hoàn Lại trừ đi các khoản Nợ (nếu có).
- 34. Tai Nạn:** nghĩa là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện liên tục, khách quan xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài lên cơ thể của Người Được Bảo Hiểm và gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người Được Bảo Hiểm. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người Được Bảo Hiểm trong vòng 90 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện hoặc chuỗi sự kiện đó.
- 35. Phương Tiện Giao Thông Công Cộng:** là các phương tiện vận chuyển theo lịch trình thường xuyên, theo những tuyến đường đã được xác lập và dành cho các hành khách có mua vé, như: xe buýt, ô tô chở khách tuyến cố định, tàu hỏa, tàu thủy chở khách, phà chở khách, tàu điện và được vận hành bởi các đơn vị được cấp giấy phép kinh doanh vận tải hành khách hợp pháp.

Phương Tiện Giao Thông Công Cộng không bao gồm taxi, máy bay tư nhân các loại, xe thuê, hoặc bất kỳ phương tiện thuê nào sử dụng cho mục đích đi lại cá nhân.

- 36. Thang Máy:** nghĩa là thang máy được sử dụng cho mục đích vận chuyển hành khách, không bao gồm thang máy hoạt động trong hầm mỏ hay tại các công trình xây dựng hoặc nhà riêng.
- 37. Tòa Nhà Công Cộng:** bao gồm nhà hát, rạp chiếu phim, trường học, trung tâm y tế, bệnh viện, sân vận động, nhà thi đấu, các trung tâm thể thao, và trung tâm thương mại.
- 38. Tình Trạng Thương Tật:** nghĩa là bất kỳ tình trạng nào được liệt kê dưới đây xảy ra đối với Người Được Bảo Hiểm do hậu quả của Tai Nạn:
- Đối với tay/chân: tay/chân bị mất hoàn toàn hoặc liệt hoàn toàn và vĩnh viễn. Mất hoàn toàn và vĩnh viễn đối với tay được hiểu là tình trạng cụt hoàn toàn từ cổ tay trở lên, hoặc mất hoàn toàn và vĩnh viễn đối với chân được hiểu là tình trạng cụt hoàn toàn từ mắt cá chân trở lên;
  - Đối với mắt hoặc tai: mất hoàn toàn và vĩnh viễn chức năng của thị lực hoặc thính lực;
  - Đối với ngón chân hoặc ngón tay: bị cụt hoàn toàn tất cả các đốt của ngón;
  - Đối với tiếng nói: mất hoàn toàn và vĩnh viễn tiếng nói, dẫn đến không nói được nên phải giao tiếp bằng chữ viết hoặc hình.

Việc chứng nhận Người Được Bảo Hiểm bị mất hoàn toàn bộ phận cơ thể có thể được thực hiện ngay sau khi sự kiện bảo hiểm xảy ra.

Việc chứng nhận bị liệt và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể hoặc mất tiếng nói hoặc mù hoàn toàn phải được thực hiện không sớm hơn 180 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm.

- 39. Bệnh Có Sẵn:** nghĩa là tình trạng bệnh tật hoặc tổn thương của Người Được Bảo Hiểm đã được bác sĩ kiểm tra, chẩn đoán hay điều trị trước (i) Ngày Cấp Hợp Đồng hoặc (ii) ngày khôi phục hiệu lực Hợp Đồng gần nhất, lấy ngày nào đến sau. Hồ sơ y tế, tình trạng tiền sử bệnh được lưu giữ tại các cơ sở y tế được thành lập hợp pháp hoặc các thông tin do Người Được Bảo Hiểm tự kê khai được xem là bằng chứng đầy đủ và hợp pháp về Bệnh Có Sẵn.
- 40. Bệnh Viện:** là (i) bệnh viện và có chữ “bệnh viện” trong tên gọi và trên con dấu chính thức hoặc (ii) (các) trung tâm y tế cấp quận/huyện trở lên, được thành lập hợp pháp và thực hiện điều trị theo phương pháp tây y để chăm sóc và điều trị cho những người bị bệnh hoặc bị thương, và có đủ các thiết bị chuyên môn để tiến hành việc chẩn đoán, có y tá chăm sóc 24/24 và có bác sĩ trực thường xuyên. Bệnh Viện đó phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động hợp pháp.

Các cơ sở sau đây không được xem là Bệnh Viện:

- Nhà an dưỡng, nhà dưỡng lão; và
- Nơi chữa trị dành cho những người nghiện rượu, nghiện ma túy hoặc người bị bệnh tâm thần; và
- Nơi điều trị bệnh phong; và
- Phòng khám, bao gồm cả phòng khám trực thuộc Bệnh Viện và/hoặc trực thuộc trung tâm y tế các cấp.

**41. Website:** là website [www.manulife.com.vn](http://www.manulife.com.vn), trang thông tin điện tử chính thức của Manulife

**42. Quy Trình Nghiệp Vụ:** là các quy định, điều kiện và cách thức thực hiện một hoặc một số nghiệp vụ bảo hiểm. Quy Trình Nghiệp Vụ sẽ do Manulife xem xét và điều chỉnh vào từng thời điểm, và sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm được thông báo trên Website của Manulife, trừ trường hợp được Manulife quy định cụ thể khác đi.

## **B. PHỤ LỤC 2: PHƯƠNG THỨC PHÂN BỐ PHÍ BẢO HIỂM**

### **1. Từ Ngày Đến Hạn Đóng Phí đến hết thời gian gia hạn đóng phí**

Nếu Bên Mua Bảo Hiểm không có chỉ định về việc đóng Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ, khoản phí bảo hiểm sau khi đóng đủ cho Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ đến hạn sẽ được phân bổ vào Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm.

Nếu Bên Mua Bảo Hiểm có chỉ định về việc đóng Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ, các khoản phí bảo hiểm do Bên Mua Bảo Hiểm đóng vào sẽ được phân bổ như sau:

a) Trong 03 Năm Hợp Đồng đầu tiên:

- (i) Nếu phí đóng vào đủ cho tất cả các khoản Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đã đến hạn, khoản phí này sẽ được đóng cho tất cả các kỳ phí này. Phần phí bảo hiểm còn lại (nếu có) sẽ được đóng cho Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm. Phần phí còn lại (nếu có) sau khi đã đóng đủ cho Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đã đến hạn và Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm tối đa theo quy định sẽ được để lại Manulife (sau đây gọi là “Phí Treo”).
- (ii) Nếu phí đóng vào không đủ cho tất cả các khoản Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đã đến hạn, khoản phí này sẽ được đóng đủ cho từng kỳ phí còn thiếu. Phần phí còn lại nếu không đủ đóng cho 01 kỳ phí còn thiếu sẽ được để lại Manulife (“Phí Treo”) cho đến khi Bên Mua Bảo Hiểm bổ sung khoản phí còn thiếu theo quy tắc sau:
  - Trong thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm, Phí Treo và phí bổ sung (nếu có) sẽ được đóng cho từng kỳ phí còn thiếu. Phần phí còn lại sau khi đã đóng đủ cho tất cả các kỳ phí đến hạn (nếu có) sẽ được đóng cho Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm.
  - Vào thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm, nếu các khoản Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đến hạn vẫn chưa được đóng đủ:
    - Tất cả sản phẩm bảo hiểm bổ trợ sẽ bị hủy bỏ.
    - Manulife sẽ sử dụng Phí Treo, phí bổ sung (nếu có) và rút một phần từ Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng (nếu cần) để đóng Phí Bảo Hiểm Cơ Bản đến hạn. Trong trường hợp tổng số phí nói trên không đủ để thanh toán Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ đến hạn, Hợp Đồng mất hiệu lực.

b) Từ Năm Hợp Đồng thứ tư:

- (i) Nếu phí đóng vào đủ cho tất cả các khoản Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đến hạn, khoản phí này sẽ được đóng cho tất cả các kỳ phí này. Phần phí bảo hiểm còn lại (nếu có) sẽ được

đóng cho Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm. Phần phí còn lại (nếu có) sau khi đã đóng đủ cho Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đã đến hạn và Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm tối đa theo quy định sẽ được để lại Manulife (sau đây gọi là “Phí Treo”).

(ii) Nếu phí đóng vào không đủ cho tất cả các khoản Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đến hạn, khoản phí này sẽ được đóng cho từng kỳ phí còn thiếu (nếu đủ). Phần phí không đủ đóng cho 01 kỳ phí còn thiếu sẽ được để lại Manulife (“Phí Treo”) cho đến khi Bên Mua Bảo Hiểm bổ sung khoản phí còn thiếu theo quy tắc sau:

- Trong thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm, Phí Treo và phí bổ sung (nếu đủ) sẽ được đóng cho từng kỳ phí còn thiếu. Phần phí còn lại sau khi đã đóng đủ cho tất cả các kỳ phí đến hạn (nếu có) sẽ được đóng cho Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm.
- Vào thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm, nếu các khoản Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đến hạn vẫn chưa được đóng đủ thì tổng Phí Treo và phí bổ sung (nếu có) sẽ được tiếp tục phân bổ theo thứ tự sau:

Đóng phí cho sản phẩm bảo trợ:

- Nếu Bên Mua Bảo Hiểm đăng ký đóng Phí Sản Phẩm Bảo Trợ từ Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng: Phí Treo, phí bổ sung (nếu có) và khoản rút từ Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng (nếu cần) được dùng để đóng cho Phí Bảo Hiểm Bảo Trợ còn thiếu đến hạn. Nếu tổng các khoản phí trên không đủ đóng cho Phí Bảo Hiểm Bảo Trợ còn thiếu, tất cả Sản Phẩm Bảo Hiểm Bảo Trợ tự động bị hủy.
- Nếu Bên Mua Bảo Hiểm không đăng ký Đóng Phí Sản Phẩm Bảo Trợ từ Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng: Phí Treo, phí bổ sung (nếu có) được dùng để đóng cho Phí Bảo Hiểm Bảo Trợ còn thiếu. Nếu tổng các khoản phí trên không đủ đóng cho Phí Bảo Hiểm Bảo Trợ còn thiếu, tất cả Sản Phẩm Bảo Hiểm Bảo Trợ tự động bị hủy bỏ.
- Phí Treo, phí bổ sung còn lại sau khi đóng cho các Sản Phẩm Bảo Hiểm Bảo Trợ (nếu có), được dùng để đóng cho từng kỳ Phí Bảo Hiểm Cơ Bản đến hạn (nếu đủ).
- Phần phí bảo hiểm còn lại sau khi đóng đủ cho tất cả các kỳ phí đến hạn (nếu có) sẽ được đóng cho Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm.

## **2. Từ thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí đến trước 15 ngày kể từ Ngày Đến Hạn Đóng Phí**

Nếu các khoản phí bảo hiểm được đóng từ thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí đến trước 15 ngày kể từ Ngày Đến Hạn Đóng Phí, phí bảo hiểm được phân bổ theo thứ tự sau:

- a) Các kỳ Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ (hoặc Phí Bảo Hiểm Định Kỳ trong trường hợp Bên Mua Bảo Hiểm có chỉ định về việc đóng Phí Bảo Hiểm Bảo Trợ) đến hạn còn thiếu (nếu có).
- b) Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm tại năm hiện tại.

## **3. Trong vòng 15 ngày trước Ngày Đến Hạn Đóng Phí**

Nếu các khoản phí bảo hiểm được đóng trong vòng 15 ngày trước Ngày Đến Hạn Đóng Phí, phí bảo hiểm được phân bổ theo thứ tự sau:

- a) Các khoản Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ (hoặc Phí Bảo Hiểm Định Kỳ trong trường hợp Bên Mua Bảo Hiểm có chỉ định về việc đóng Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ) đến hạn còn thiếu (nếu có).
- b) Nếu không có chỉ định khác đi của Bên Mua Bảo Hiểm, phí bảo hiểm còn lại sẽ tiếp tục được phân bổ theo thứ tự sau:
  - Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ (hoặc Phí Bảo Hiểm Định Kỳ trong trường hợp Bên Mua Bảo Hiểm có chỉ định về việc đóng Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ) của kỳ phí tiếp theo.
  - Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm tại năm hiện tại.

Trong trường hợp tự động rút Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng (nếu có) để đóng phí bảo hiểm, Manulife không áp dụng Phí Rút Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng và ưu tiên rút từ Giá Trị Tài Khoản Đóng Thêm trước sau đó sẽ rút từ Giá Trị Tài Khoản Cơ Bản (nếu cần).

**Lưu ý:**

- Thời gian gia hạn đóng phí áp dụng trong phụ lục 2 là 60 ngày kể từ ngày xảy ra một trong các trường hợp sau đây, tùy vào trường hợp nào xảy ra trước:
  - i. Ngày Đến Hạn Đóng Phí; hoặc
  - ii. Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng sau khi trừ Nợ (nếu có) không đủ để thanh toán Khoản Khấu Trừ Hàng Tháng.
- Bên Mua Bảo Hiểm có thể đăng ký Đóng Phí Sản Phẩm Bổ Trợ từ Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng trên Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm hoặc gửi yêu cầu bằng văn bản đến Manulife.
- Bên mua Bảo Hiểm có quyền yêu cầu rút Phí Treo tại bất kỳ thời điểm nào.